| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỤC NAM**<br>**TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 63/2019/QĐST-HNGĐ | *Lục Nam, ngày 13 tháng 03 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 100/2019/TLST/HNGĐ ngày26 tháng 02 năm 2019 giữa:

**Nguyên đơn**: Anh Vũ Văn H**,** sinh năm 1991.

Đia chỉ: Thôn Q, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

**Bị đơn**: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997.

Đia chỉ: Thôn L, xã S, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày05 tháng 3 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyệnly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2019là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vũ Văn H và chị Nguyễn Thị N.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Anh Vũ Văn H chịu cả 150.000 đồng ( Một trăm năm mười nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồnganh H đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003801 ngày26/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam. Hoàn trả anh H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKS Lục Nam;
- UBND xãP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Huân**